

2021/4/28

召開股東大會公佈

證券編碼	證券種類	面值	匯交所	最後登記日	除權日	目的	會議時間	會議地點
SOC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2021/5/6	2021/5/5	召開2021年的股東年度大會	2021/6/2	Hà Nội, Văn phòng Công ty (Lô CH-3, Khu Công nghiệp C, TP. Sóc Trăng, Tỉnh Đồng Tháp)
SFI	普通股	10,000 越南盾	HNX	2021/5/10	2021/5/7	召開2021年的股東年度大會	預計 2021年5月內	再通知
HUT	普通股	10,000 越南盾	HNX	2021/5/7	2021/5/6	召開2021年的股東年度大會	預計 2021/6/30前	再通知
S99	普通股	10,000 越南盾	HNX	2021/5/17	2021/5/14	召開2021年的股東年度大會	2021/6/15	在公司：Tầng 3, tháp C, toà nhà Golden Palace, đường Mê Trì, Quận Tân Lập, HN
ING	普通股	10,000 越南盾	HSX	2021/5/10	2021/5/7	召開2021年的股東年度大會	預計 2021年6月內	再通知
CHP	普通股	10,000 越南盾	HSX	2021/5/12	2021/5/11	召開2021年的股東年度大會	2021/6/18	再通知
HFV	普通股	10,000 越南盾	HSX	2021/5/10	2021/5/7	召開2021年的股東年度大會	預計 2021年6月內	CTCP Đầu tư Hải Phát, Tầng 5, số 1 CT3, The Pride, khu BTM An Hưng, P.La Khê, Q.Hà Đông, TP.Hà Nội
DXG	普通股	10,000 越南盾	HSX	2021/5/14	2021/5/13	召開2021年的股東年度大會	再通知	再通知